

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa tháng 12/2023, **Lê Quang T** (sinh năm 2005, trú tại thôn N, xã C, huyện C) đang điều khiển mô tô trên đường Q thì bị đèn xe mô tô do **Phan Phước K** điều khiển chạy ngược chiều chiếu thẳng vào mắt. Đến ngày 12/01/2024, T đến bán hàng tại quán "Độc Bia" ở thành phố Đ thì bị anh **Mai Đình N** (là nhân viên quán) đánh vào mặt. T cho rằng K cố tình chiếu đèn xe mô tô và nhờ anh N đánh mình, nên nảy sinh ý định trả thù.

Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 13/01/2024, T rủ **Lê Phước Q** (sinh năm 2006, trú tại thôn S, xã V, huyện V) đến quán Internet RIO GAMING (thuộc khu phố B, thị trấn C, huyện C) tìm K để trả thù. Khi đến, T và Q đi vào trong quán gọi K đi ra ngoài để nói chuyện nhưng K không đi. Thấy vậy, T đến vị trí K đang ngồi rồi cầm vào phía sau mũ áo ấm và kéo K ra. Khi ra đến ngoài đường phía trước quán, T hỏi "Ngày nớ mi dọi đèn ai", do không hiểu T hỏi về vấn đề gì nên K trả lời "Dọi đèn chi". Nghe vậy, T liền dùng tay phải đâm vào mặt K 01 cái. K lùi lại, đồng thời đưa tay phải vào trong túi áo ấm bên phải nắm lấy con dao bấm ở trong túi áo (K mang theo trước khi đến quán I) với mục đích nếu T tiếp tục đánh sẽ dùng dao đánh lại. Sau đó, T tiếp tục dùng tay đâm liên tục vào ngực và vai của K 05 đến 06 cái khiến K bị choáng và chúi người về phía trước. Tức giận vì bị đánh, K rút con dao khỏi túi áo, bấm cho lưỡi dao bật ra, rồi vung dao đâm liên tiếp theo hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái và trúng vào vùng ngực, bụng (hạ sườn) và lưng phía bên trái T. Thấy T bị thương tích, nên K dừng lại. Cùng lúc này, Q tiến đến dùng tay đâm vào vùng gáy của K 01 cái, đồng thời T phát hiện đã bị K dùng dao đâm trúng nên nói "M1 cầm dao à". Sau đó, K đi vào bên trong quán, còn Q đưa T đi cấp cứu, điều trị.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 01 ngày 23/02/2024 của **Trung tâm pháp y tỉnh Q** kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Lê Quang T** tại thời điểm giám định là 32%. Vùng lưng, ngực trái và hạ sườn trái do vật có cạnh sắc tác động.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị quyết định: tuyên bố bị cáo **Phan Phước K** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91; khoản 1 Điều 101 BLHS xử phạt bị cáo **Phan Phước K**: 03 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/9/2024, người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Phước K** là ông **Phan Đình C** (cha của bị cáo) kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Phước K** là ông **Phan Đình C**, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì cho rằng bị cáo còn nhỏ tuổi, mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục đi học.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Phước K** là ông **Phan Đình C**, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo **Phan Phước K** một phần hình phạt nhưng không cho bị cáo hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo **Phan Phước K** là bà **Lê Thị P** thống nhất hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế; đồng thời sự việc xảy ra cũng một phần do lỗi của bị hại; sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bà nội bị cáo là người có công với đất nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo **Phan Phước K** được hưởng án treo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật cũng như tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 17/9/2024, người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Phước K** là ông **Phan Đình C** kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị. Đơn kháng cáo của ông **Phan Đình C** trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Phước K** là ông **Phan Đình C**, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo **Phan Phước K** tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: vì vô cớ nghĩ rằng **Phan Phước K** có mâu thuẫn với mình nên **Lê Quang T** (sinh năm 2005) rủ **Lê Phước Q** (sinh năm 2006) tìm **K** đánh trả thù. Ngày 13/01/2024, sau khi gặp **K** và gọi **K** ra nói chuyện nhưng **K** không ra, **T** đến vị trí **K** đang ngồi rồi cầm vào phía sau mũ áo ám kéo **K** ra, sau đó **T** liên dùng tay phải đâm vào mặt **K** 01 cái. Để đề phòng, tự vệ đánh trả nếu bị **T** đánh tiếp, **K** đã đưa tay phải vào trong túi áo ấm bên phải nắm lấy con dao bấm ở trong túi áo. Tiếp đó, vì bức tức **T** liên tục dùng tay đâm vào ngực và vai của **K** 05 đến 06 cái khiến **K** bị choáng nên **K** dùng 01 con dao làm bằng kim loại đâm trúng vào vùng

lưng, ngực trái và hạ sườn trái của T gây tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định tỷ lệ là 32%.

Giữa bị cáo với bị hại trước đó không có mâu thuẫn gì; để phản ứng lại việc bị hại dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt bị cáo, bị cáo đã dùng dao bấm dài 18cm là hung khí nguy hiểm đâm vào lưng, ngực trái và hạ sườn trái của bị hại Lê Quang T. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Bị cáo có nhân thân tốt; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế; sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; đồng thời bị hại cũng có một phần lỗi và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo 03 năm tù là mức hình phạt gần khởi điểm của khung hình phạt liền kề thấp hơn khung hình phạt mà bị cáo đang bị truy tố, xét xử. Mức hình phạt này là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đã thể hiện sự cân nhắc, chiếu cố đối với bị cáo cũng như đảm bảo đường lối xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự đối với Phan Phước K.

[2.4]. Tại cấp phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và cung cấp tài liệu thể hiện bà nội bị cáo là bà Lê Thị B được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhưng không cho hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên ông Phan Đình C không phải chịu.

[4]. Các phần quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo **Phan Phước K** là ông **Phan Đình C**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt đối với bị cáo **Phan Phước K**.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Phan Phước K** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án.

Ông **Phan Đình C** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; P.HCTP; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Đức Kiên